

BỘ Y TẾ
VỤ KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO

DƯỢC LIỆU

(Sách dùng đào tạo dược sỹ trung học)

MÃ SỐ: T.60. Z1

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC HÀ NỘI - 2005

CHỦ BIÊN

DS. Nguyễn Huy Công

HIỆU ĐÍNH

GS. TS. Phạm Thanh Kỳ

THAM GIA BIÊN SOẠN

DS. Nguyễn Huy Công

DS. Bùi Đức Dũng

DS. Đào Đình Hoan

ThS. Nguyễn Thị Thanh Nhài

THAM GIA TỔ CHỨC BẢN THẢO

ThS. Phí Văn Tâm

© Bản quyền thuộc Bộ Y tế (Vụ Khoa học và Đào tạo)

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Nghị định 43/2000/NĐ-CP ngày 30/8/2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn triển khai Luật Giáo dục, Bộ Y tế đã phê duyệt và ban hành các chương trình khung giáo dục trung học chuyên nghiệp nhóm ngành sức khỏe. Bộ Y tế tổ chức biên soạn bộ tài liệu dạy - học các môn học cơ sở và chuyên môn theo chương trình mới nhằm từng bước xây dựng bộ sách chuẩn trong công tác đào tạo trung học ngành Y tế.

Cuốn Dược liệu là một tài liệu dùng cho dạy - học lý thuyết môn Dược liệu trong chương trình giáo dục dược sĩ trung học. Cuốn sách được cấu trúc gồm 2 phần: đại cương về dược liệu học và các cây thuốc - vị thuốc.

Phần Đại cương về dược liệu nêu khái quát về môn học Dược liệu và mối liên quan của nó với các môn học khác trong chương trình đào tạo dược sĩ trung học; vai trò, vị trí của dược liệu trong ngành dược và quá trình phát triển của nó; những kiến thức cơ bản và chung nhất về thu hái, sơ chế, bảo quản dược liệu; về các hoạt chất thường có trong thành phần hóa học của các vị dược liệu v.v...

Phần Các cây thuốc và vị thuốc đã đề cập đến các cây thuốc và vị thuốc thông dụng và có nhiều ở Việt Nam và được sắp xếp theo tác dụng chữa bệnh của các cây thuốc và vị thuốc có nguồn gốc thảo dược. Trong mỗi cây thuốc, vị thuốc đều được viết theo một đề cương thống nhất gồm: Mô tả đặc điểm thực vật, phân bố, bộ phận dùng làm thuốc và cách thu hái, sơ chế, thành phần hóa học chính, công dụng, cách dùng để phòng và chữa bệnh.

Ngoài ra, trong nội dung sách còn đề cập một số kiến thức chung nhất về kỹ thuật trồng cây thuốc.

Trong mỗi bài đều có: Mục tiêu mà học sinh phải đạt sau khi học, nội dung kiến thức bài học và các câu hỏi tự lượng giá sau học.

Sách được biên soạn dựa theo chương trình đã được Bộ Y tế ban hành Nội dung sách chỉ đề cập những kiến thức lý thuyết về Dược liệu.

Năm 2004, cuốn sách đã được Hội đồng chuyên môn thẩm định sách giáo khoa và tài liệu dạy - học của Bộ Y tế thẩm định. Bộ Y tế ban hành làm tài liệu dạy - học chính thức dùng đào tạo dược sĩ trung học của Ngành Y tế trong giai đoạn hiện nay. Trong thời gian từ 3 đến 5 năm, sách cần được chỉnh lý, bổ sung và cập nhật.

Vụ Khoa học và Đào tạo, Bộ Y tế xin chân thành cảm ơn Trường Trung học Dược Trung Ương (Hải Dương) cùng các tác giả đã bỏ nhiều công sức để biên soạn cuốn sách và cảm ơn GS. Phạm Thanh Kỳ đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu để hoàn thành cuốn sách này.

**VỤ KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO
BỘ Y TẾ**

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

- Mã số môn học: 13
- Số tiết học: 120 (60 tiết lý thuyết)
- Xếp loại môn học: Môn thi
- Hệ số môn học: 5
- Thời điểm thực hiện môn học: Học kỳ II năm thứ nhất.

MỤC TIÊU

1. Trình bày thành phần, tác dụng của các nhóm hoạt chất thường có trong dược liệu.
2. Trình bày các phương pháp thu hái, phơi sấy, chế biến sơ bộ và bảo quản dược liệu.
3. Trình bày các tiêu chuẩn chất lượng và kỹ thuật chung trong việc kiểm tra chất lượng dược liệu.
4. Mô tả các đặc điểm hình thái thực vật điển hình, bộ phận dùng, cách thu hái, hoạt chất chính, công dụng, cách dùng và bảo quản các cây, con làm thuốc qui định trong Chương trình đào tạo.
5. Hướng dẫn trồng và sử dụng được một số cây thuốc thông thường.
6. Nhận biết và hướng dẫn sử dụng an toàn, hợp lý các vị dược liệu thiết yếu dùng làm thuốc.

NỘI DUNG

STT	TÊN BÀI HỌC	SỐ TIẾT
1	Đại cương về dược liệu	2
2	Kỹ thuật chung về thu hái, phơi sấy, chế biến sơ bộ và bảo quản dược liệu	2
3	Thành phần và tác dụng của các nhóm hợp chất thường có trong dược	10
4	Dược liệu có tác dụng an thần, gây ngủ	2
5	Dược liệu chữa cảm cúm, sốt rét	4
6	Dược liệu có tác dụng giảm đau, chữa thấp khớp	2
7	Dược liệu chữa ho, hen	4
8	Dược liệu chữa bệnh tim mạch, cầm máu	2
9	Dược liệu có tác dụng chữa bệnh dạ dày - tá tràng	2
10	Dược liệu có tác dụng nhuận tràng, tẩy	2
11	Dược liệu trị giun, sán	2
12	Dược liệu chữa lỵ	2
13	Dược liệu có tác dụng kích thích tiêu hóa, chữa tiêu chảy	2
14	Dược liệu có tác dụng bổ dưỡng	2
15	Dược liệu có tác dụng tiêu độc	2
16	Dược liệu chữa bệnh cho phụ nữ	2
17	Dược liệu có tác dụng lợi tiểu	2
18	Dược liệu có tác dụng nhuận gan, lợi mật	2
19	Kỹ thuật trồng cây thuốc	4
	Cộng	60

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẠI CƯƠNG VỀ DƯỢC LIỆU

1. Định nghĩa, tầm quan trọng, lịch sử phát triển của môn Dược liệu học
2. Kỹ thuật chung về thu hái, phơi sấy, chế biến sơ bộ và bảo quản dược liệu
3. Thành phần và tác dụng của các nhóm hợp chất thường có trong dược liệu

PHẦN II. CÁC CÂY THUỐC - VỊ THUỐC

4. Dược liệu có tác dụng an thần, gây ngủ
5. Dược liệu chữa cảm cúm, sốt rét
6. Dược liệu có tác dụng giảm đau, chữa thấp khớp
7. Dược liệu chữa ho, hen
8. Dược liệu chữa bệnh tim mạch, cầm máu
9. Dược liệu có tác dụng chữa bệnh đau dạ dày
10. Dược liệu có tác dụng tẩy, nhuận tràng
11. Dược liệu trị giun, sán
12. Dược liệu chữa lỵ
13. Dược liệu có tác dụng kích thích tiêu hóa, chữa tiêu chảy
14. Dược liệu có tác dụng bổ dưỡng
15. Dược liệu có tác dụng tiêu độc
16. Dược liệu chữa bệnh cho phụ nữ
17. Dược liệu có tác dụng lợi tiểu
18. Dược liệu có tác dụng nhuận gan, lợi mật
19. Kỹ thuật trồng cây thuốc

Tài liệu tham khảo

PHẦN I

ĐẠI CƯƠNG VỀ DƯỢC LIỆU

Bài 1

ĐỊNH NGHĨA - TẦM QUAN TRỌNG - LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CỦA MÔN DƯỢC LIỆU HỌC

MỤC TIÊU

1. Trình bày được định nghĩa, những nội dung cơ bản về môn học Dược liệu.
2. Thấy được tầm quan trọng của môn học dược liệu, trên cơ sở đó rèn luyện ý thức bảo tồn, sử dụng và phát triển nguồn dược liệu phục vụ sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

NỘI DUNG

1. Định nghĩa

Dược liệu là môn học về những nguyên liệu làm thuốc từ thực vật và động vật hay khoáng vật.

2. Mục tiêu, nội dung môn học

2.1. Mục tiêu môn học

Sau khi học xong môn Dược liệu, học sinh có khả năng:

- Trình bày được những nội dung cơ bản về dược liệu;
- Mô tả đúng những đặc điểm thực vật các cây thuốc, vị thuốc trong chương trình qui định;
- Trình bày được: Bộ phận dùng làm thuốc, cách thu hái, thành phần hóa học chính, công dụng và cách dùng các dược liệu qui định.
- Hướng dẫn sử dụng an toàn, hiệu quả các dược liệu để phòng và chữa bệnh cho cộng đồng.

2.2. Nội dung môn học

Môn Dược liệu là một môn học chuyên ngành, thuộc loại môn thi và là một trong những môn thi tốt nghiệp cuối khóa học. Môn học gồm có hai phần: Lý thuyết và thực hành.

2.2.1. Phần lý thuyết

Giới thiệu những kiến thức cơ bản nhất về các cây thuốc, các vị thuốc lấy từ thực vật hay động vật trên các mặt: Tên, đặc điểm thực vật, vùng phân bố, bộ phận dùng, thu hái, công dụng, cách dùng và các bài thuốc, dạng thuốc thông dụng được làm từ các dược liệu.

2.2.2. Phần thực hành

Học sinh sẽ được nhận biết các cây thuốc, vị thuốc thật và các dạng thuốc được sản xuất từ các dược liệu có lưu hành trên thị trường bằng cảm quan. Trên cơ sở đó, rèn luyện kỹ năng sử dụng và hướng dẫn sử dụng đúng, tránh được nhầm lẫn trong thực tế.

3. Mối liên quan giữa môn Dược liệu với các môn học khác

Môn Dược liệu có mối quan hệ mật thiết với nhiều môn học khác như: Thực vật, Hóa học, Bào chế, Y học cổ truyền...

Vì vậy, để học tốt môn Dược liệu, người học cần phải có những kiến thức cơ bản của các môn học khác có liên quan.

Thí dụ:

- Môn Thực vật giúp người học nghiên cứu và hiểu biết về tên, đặc điểm thực vật của các cây, con làm thuốc.
- Môn Hóa học giúp người học có cơ sở để hiểu về thành phần hóa học có chứa trong dược liệu...

4. Tầm quan trọng của dược liệu trong ngành Dược

Từ cổ xưa, con người đã biết sử dụng các dược liệu thảo mộc và động vật để làm thuốc phòng và chữa bệnh. Cùng với sự tồn tại và phát triển của lịch sử loài người, những kinh nghiệm nghiên cứu, sử dụng dược liệu để làm thuốc phòng chữa bệnh cũng ngày một phát triển. Dược liệu học là một phần rất quan trọng của nền Y học cổ truyền trước kia, hiện nay cũng như về lâu dài.

Ngày nay, loài người đang sống trong thời đại khoa học kỹ thuật hiện đại. Nhiều thuốc mới đã được nghiên cứu, sản xuất bằng kỹ thuật hiện đại đưa vào sử dụng trong phòng chữa bệnh. Nhưng dược liệu và thuốc có nguồn gốc thực vật và động vật (thuốc cổ truyền) vẫn giữ nguyên ý nghĩa và tầm quan trọng của nó. Dược liệu ngày càng được coi trọng trong sự nghiệp Y tế của nhân loại bởi những ưu điểm nổi bật trong công tác phòng bệnh và chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe cũng như phát triển kinh tế. Đó là:

- Tỷ trọng thuốc làm từ dược liệu hiện nay vẫn chiếm tỷ lệ cao trong ngành dược;
- Nhiều hoạt chất dùng sản xuất (dược phẩm hiện đại hiện nay vẫn còn phải chiết xuất từ dược liệu như: Strychnin, Morphin, Berberin, Artemisinin...
- Dùng thuốc cổ truyền làm từ dược liệu rất ít độc, rẻ tiền, dễ kiếm mà hiệu quả cao, sử dụng đơn giản, ít tai biến.

Nhiều dược liệu quý không những đưa lại lợi ích trong lĩnh vực Y tế mà góp phần mang lại giá trị kinh tế cao; nhiều dược liệu được làm nguyên liệu xuất khẩu thu ngoại tệ mạnh như: Quế, Nhân sâm, Tam thất, Đại hồi, Long nhãn, Mật ong,...

Việt Nam nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm có thực vật và động vật làm thuốc rất phong phú và đa dạng. Đây là một kho tài nguyên thiên nhiên hết sức quý giá. Vì vậy, việc bảo tồn, khai thác sử dụng và phát triển nguồn tài nguyên dược liệu là một trong những nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài, không chỉ là trách nhiệm của ngành Y tế mà là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Điều đó sẽ góp phần thực hiện chiến lược phát triển ngành Dược nói riêng và bảo vệ môi trường sinh thái nói chung; Đảm bảo cho đất nước phát triển bền vững.

Hiện nay, nhiều dược liệu đã được nghiên cứu và xây dựng thành các chuyên luận đưa vào Dược điển Việt Nam. Bộ Y tế đã đưa 81 thuốc Y học cổ truyền dạng chế phẩm và 60 cây thuốc nam vào trong danh mục thuốc thiết yếu Việt Nam lần thứ IV (năm 2000). Điều đó đã chứng minh cho ý nghĩa và tầm quan trọng của dược liệu trong chiến lược phát triển ngành Dược và sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

5. Sơ lược lịch sử phát triển ngành Dược liệu Việt Nam

Việt Nam vốn có nền Y học cổ truyền từ lâu đời, gắn liền với nền Y học đó là việc sử dụng các cây con, các khoáng vật làm thuốc (dược liệu) để phòng và chữa bệnh đã có từ rất cổ xưa.

Ngay từ thời các vua Hùng, ông cha ta đã biết dùng các cây cỏ để làm thực phẩm và làm thuốc như: dùng nước Vôi, gừng để trợ giúp tiêu hóa và chống cảm lạnh, ăn trầu, nhuộm răng để bảo vệ răng, dùng sử quân tử để trị giun...

Đời Thục phán (An Dương Vương), lương y Thôi Vỹ đã biết dùng Ngải cứu để chữa bệnh (Châm và cứu).

Đời nhà Lý đã xuất hiện nhiều Danh y như: Từ Đạo Hạnh và Nguyễn Minh Thông đã biết trồng thuốc nam ở Đại Yên (Hà Nội), Nghĩa Trai (Hung Yên) để dùng phòng và chữa bệnh.

Đời nhà Trần đã thành lập Thái y viện ở kinh đô và đã biết tổ chức sưu tầm cây thuốc ở núi Yên Tử Đông Triều (Quảng Ninh). Tướng quân Phạm Ngũ Lão đã biết trồng vườn thuốc ở Vạn Yên và gây rừng thuốc Dược Sơn ở Phả Lại thuộc huyện Chí Linh (Hải Dương) ngày nay, để lấy thuốc chữa bệnh cho quân lính.

Nhiều nhà Nho, Nhà sư cũng đã nghiên cứu Y học cổ truyền để chữa bệnh cho dân chúng. Tiêu biểu là Chu Văn An đã biên soạn cuốn "Y học chú giải tập chú di biên" nêu ra 700 phương thuốc dùng chữa bệnh cho người.

Trong khoảng từ đầu thế kỷ thứ XV, Nguyễn Bá Tĩnh (Biệt hiệu là Tuệ Tĩnh) đã cho ra đời cuốn "Nam dược thần hiệu" gồm 11 quyển, trong đó có ghi 579-630 loài cây dùng làm thuốc và 3875 bài thuốc chữa bệnh.

Đời nhà hậu Lê đã mở trường dạy nghề làm thuốc chữa bệnh và đã ban hành các chính sách về Y, Dược học. Phan Phù Tiên đã biên soạn cuốn sách "Bản thảo thực vật toàn yếu" trong đó có ghi 292 vị thuốc nam dùng chữa bệnh.

Thế kỉ XVI, Lê Qui Đôn với bộ sách “Vân đài loại ngữ” đã sơ bộ phân loại thực vật. Lý Thời Trân với cuốn “Bản thảo cương mục” đã nói tới 1094 vị thuốc có nguồn gốc thảo mộc.

Năm 1763, Nguyễn Nho đã cho ra đời cuốn “Vạn phương tập nghiệm” rất có giá trị về Đông y lúc bấy giờ.

Năm 1772, Lê Ilữ Trác (biệt hiệu Hải thượng Lãn ông” đã cho ra đời cuốn sách “Hải thượng Y tôn tâm lĩnh” gồm 28 tập với 64 quyển viết về Y lý và các cây thuốc. Ông là người đã dày công nghiên cứu và xây dựng lý luận về Đông y và nói nhiều về đạo đức của người làm thuốc chữa bệnh có giá trị đến ngày nay.

Cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ thứ XIX thuộc thời Tây Sơn và triều Nguyễn đã có nhiều cuốn sách viết về bệnh tật và các cây thuốc, bài thuốc quý như: “Lịch dịch phương pháp toàn tập” của Nguyễn Gia Phan; “La Khê phương dược” của Thái Y Nguyễn Quang Tuân; Nam bang thảo mộc” của Trần Nguyệt Phương...

Đầu thế kỉ thứ XX, cũng đã có nhiều cuốn sách viết về các cây thuốc vị thuốc. Điển hình là các cuốn: “Trung Việt dược tính hợp biện” của Đinh Nho Chấn và Phạm Văn Thái; “Y học tùng thư” của Nguyễn An Nhân; “Việt Nam dược học” của Phó Đức Thành...

Ngoài các sách, tài liệu do người Việt nam biên soạn, trong thời kì thuộc Pháp nhiều tác giả người Pháp cũng đã nghiên cứu và viết nhiều tài liệu nói về nguồn dược liệu phong phú, đa dạng của Việt Nam.

Sau khi cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp thắng lợi (1954), dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, ngành Y tế Cách mạng đã có sự quan tâm thích đáng trong việc duy trì và phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam trong đó có chính sách bảo tồn và phát triển dược liệu.

Hiện nay đã có rất nhiều sách, tài liệu quý về dược liệu đã được biên soạn và phát hành càng làm phong phú thêm kho tàng tri thức về dược liệu Việt Nam. Điển hình là các cuốn: “450 cây thuốc nam” của Phó Đức Thành, Văn Đức Tôn, Trần Quang Hy; “Thuốc nam châm cứu” của Viện Y học cổ truyền Việt Nam (nay là Bệnh viện Y học cổ truyền Việt nam); “Những Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam” của Đỗ Tất Lợi; “Cây thuốc và động vật làm thuốc” của Viện Dược liệu; “Nam Y nghiệm phương” của Nguyễn Đức Đoàn v.v...

Nhiều Viện, cơ sở nghiên cứu về Đông y, về dược liệu đã được thành lập để nghiên cứu kế thừa, phát triển nền Y học cổ truyền của dân tộc như: Viện nghiên cứu Đông y (nay là Bệnh viện y học cổ truyền Việt Nam), Viện Dược liệu, các vườn thuốc Quốc gia (Văn Điển, Tam Đảo, Sa Pa...); các Công ty dược liệu Trung ương và địa phương, các Trạm nghiên cứu dược liệu thuộc các tỉnh, thành được thành lập đã tạo thành một hệ thống rộng khắp với nhiệm vụ là : nghiên cứu, nuôi trồng, khai thác, sản xuất, kinh doanh, bảo tồn các cây con làm thuốc, góp phần bổ sung cho ngành dược nguồn dược liệu phong phú về số lượng đáng kể thực hiện chiến lược chăm sóc sức khỏe nhân dân.

LƯỢNG GIÁ

Trả lời ngắn các câu sau bằng cách điền từ hay cụm từ thích hợp vào chỗ trống ():

1. Dược liệu là môn học về những nguyên liệu từ hay khoáng vật hay
2. Môn học dược liệu có liên quan đến nhiều
3. Dùng thuốc cổ truyền rất ít, rẻ tiền và hiệu quả
4. Đặc điểm khí hậu Việt Nam rất cho việc nuôi trồng và dược liệu.

Phân biệt đúng/sai các câu sau bằng cách đánh dấu vào chữ A (cho câu đúng) và chữ B (cho câu sai):

5. Chỉ có những nước kém phát triển mới quan tâm đến dược liệu. A-B
6. Chỉ dưới chế độ mới, Việt Nam mới quan tâm đến phát triển và sử dụng dược liệu để phòng và chữa bệnh. A-B
7. Phát triển dược liệu, góp phần bảo vệ tài nguyên, môi trường. A-B
8. Dược liệu chỉ có ý nghĩa trong việc phòng chữa bệnh chứ không có ý nghĩa về mặt kinh tế. A- B

Chọn giải pháp đúng nhất trong các câu sau bằng cách đánh dấu vào đầu giải pháp mà bạn chọn:

9. Việt Nam đã biết dùng các cây cỏ làm thuốc từ thời đại:

A. Vua Hùng; B. Nhà tiền Lê; C. Nhà Trần; D. Nhà Lý.

10. Số chế phẩm làm từ dược liệu có trong danh mục thuốc thiết yếu Việt Nam lần thứ IV là:

A. 65 chế phẩm;

B. 70 chế phẩm

C. 75 chế phẩm;

D. 81 chế phẩm